

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước
sinh hoạt công trình khai thác nước dưới đất của Công ty
TNHH Sản xuất Thương mại Thịnh Ngân Tây Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước dưới đất số 33/GP-UBND ngày 17/3/2025 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thịnh Ngân Tây Nguyên;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 133/TTr-SNNMT ngày 19/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của Công trình khai thác nước dưới đất đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép số 33/GP-UBND ngày 17/3/2025 cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thịnh Ngân Tây Nguyên (địa chỉ: Thôn 18, xã Ea Riêng, huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk), như sau:

- Tên công trình: Công trình cấp nước tại Trạm trộn bê tông tươi và bê tông nhựa nóng Thịnh Ngân.
- Nguồn nước khai thác: Nước dưới đất (02 giếng khoan).
- Quy mô công trình khai thác (tổng lượng nước khai thác): 40 m³/ngày đêm.
- Vị trí công trình khai thác: Nằm trong khuôn viên đất của dự án tại Cụm công nghiệp M'Drăk, xã Krông Jing, huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk.
- Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình: Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

6. Vị trí tọa độ, các thông số và phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình như sau:

Số hiệu	Tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108,5 ⁰ , múi chiều 3 ⁰		Tên công trình tiếp giáp với giếng khai thác	Thông tin khoảng cách từ miệng giếng đến công trình tiếp giáp		Thông tin hiện trạng công trình	Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT
	X	Y		Khoảng cách (m)	Hướng đo khoảng cách từ miệng giếng		
GK1	1413453	520216	Nhà công nhân ở	60	Đông Nam	Các công trình không có nguy cơ ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước	Khoản 2, Điều 11
GK2	1413479	520176	Nhà công nhân ở	110	Đông Nam		

Điều 2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan:

1. Trách nhiệm của Công ty TNHH SXTM Thịnh Ngân Tây Nguyên:

a) Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

b) Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước mặt, nước dưới đất theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước mình đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của khai thác nước dưới đất. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

d) Phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có công trình khai thác nước và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, giám sát.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực liên quan đến thông tin, số liệu đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác tài nguyên nước *(đã được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép làm cơ sở phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt này)*.

e) Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng không làm thay đổi nội dung được quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì tiếp tục kê thừa kết quả phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh) tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương.

3. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh):

Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương.

4. Trách nhiệm của UBND huyện M'Drăk:

a) Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, UBND huyện M'Drăk gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến UBND xã Krông Jing (*nơi có công trình đã được cấp giấy phép khai thác*), chủ giấy phép và tổ chức/cá nhân liên quan phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

b) Tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa. Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, phải gửi thông báo tới Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả hoàn thành.

c) Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

d) Thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện M'Drăk, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk, Chủ tịch UBND xã Krông Jing, Giám đốc Công ty TNHH SXTM Thịnh Ngân Tây Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng Kinh tế - Tổng hợp;
- Lưu: VT, NNMT (đ_3b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn